

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 25

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của UBND tỉnh, các ngành chức năng của tỉnh; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2010 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 25 xác định:

I. Về mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2011

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy thành quả đạt được trong giai đoạn 2006 - 2010, đẩy mạnh phát triển kinh tế, tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng nhằm nâng cao hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển. Tập trung nguồn lực để thực hiện ba nhiệm vụ đột phá: phát triển công nghiệp, phát triển đô thị, phát triển nguồn nhân lực; những nhiệm vụ trọng tâm và các công trình trọng điểm của tỉnh. Bảo đảm an sinh xã hội, đẩy mạnh giảm nghèo, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; bảo vệ môi trường; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng GDP : 13,5 - 14%.
- GDP bình quân đầu người : 1.495 USD/người/năm
- Giá trị sản xuất (giá so sánh 1994):
 - + Nông - lâm - ngư nghiệp tăng : 3 - 4%
 - + Công nghiệp - xây dựng tăng : 17 - 18%
 - + Dịch vụ tăng : 15 - 16%
- Cơ cấu kinh tế trong GDP:
 - + Công nghiệp - xây dựng : 60 - 61%
 - + Dịch vụ : 22 - 23%
 - + Nông - lâm - ngư nghiệp : 16 - 17%
- Sản lượng lương thực có hạt : 447.600 tấn.
- Sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng : 111.515 tấn.
- Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ : 21.537 tỷ đồng.

- Giá trị kim ngạch xuất khẩu : 305 triệu USD.
- Giá trị kim ngạch nhập khẩu : 3.360 triệu USD.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn : 18.733,1 tỷ đồng.
- Tổng chi ngân sách địa phương : 5.663,1 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển : 20.047 tỷ đồng.
- Tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh : 16,15%.

b) Chỉ tiêu xã hội:

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên : 0,85 %.
- Tạo việc làm mới và tăng thêm việc làm : 35.500 lao động.
- Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề so với tổng số lao động: 31%.
- Tỷ lệ trạm Y tế có bác sỹ : 100%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế : 40%.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi còn 19%.
- Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm 3,0%; trong đó, miền núi giảm 4% (theo chuẩn mới).

- Số giường bệnh/1 vạn dân : 15,77 giường.
- Tỷ trọng cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế:
 - + Nông, lâm nghiệp và thủy sản : 55%,
 - + Công nghiệp - xây dựng : 24%,
 - + Dịch vụ : 21%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia :
 - + Mầm non : 12,2%
 - + Tiểu học : 52,2%
 - + THCS + THPT : 45%.
- Tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi: 99,5%.
- Tỷ lệ đạt chuẩn văn hoá:
 - + Gia đình văn hóa : 80 - 85%
 - + Thôn, khối phố văn hóa : 70 - 75%
 - + Cơ quan, đơn vị, trường học văn hóa : 90 - 95%
- Tỷ lệ hộ xem truyền hình : 96%.
- Tỷ lệ hộ nghe Đài phát thanh : 100%.

c) Chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ độ che phủ rừng : 46%.
- Tỷ lệ dân đô thị dùng nước sạch : 90%.
- Tỷ lệ dân nông thôn dùng nước hợp vệ sinh : 87%.
- Tỷ lệ xử lý rác thải, chất thải rắn ở Khu kinh tế, Khu công nghiệp và đô thị: 90%; nông thôn: 60%; tỷ lệ xử lý nước thải trong các KKT, KCN: 50%.
- Tỷ lệ xử lý chất thải y tế: 85 - 90%.
- Tỷ lệ cây xanh đô thị (thành phố Quảng Ngãi và các thị trấn): 65%.

d) Chỉ tiêu quốc phòng - an ninh:

- Giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo quy định đạt 100%.
- Bảo đảm đạt 100% chỉ tiêu động viên quân dự bị và tuyển quân.
- Lực lượng dân quân tự vệ đạt 1,3% so với tổng dân số.

- Xây dựng 80% xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng - an ninh, trong đó có 50% vững mạnh toàn diện.

đ) Các công trình trọng điểm:

- Hợp phần Di dân, tái định cư Dự án hồ chứa nước Nước Trong (chuyển tiếp).
- Trường Đại học Phạm Văn Đồng (chuyển tiếp).
- Đường Bà Giang - Cầu Mới (chuyển tiếp).
- Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh (chuyển tiếp).
- Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc (chuyển tiếp).
- Các công trình giao thông, thoát nước thành phố Quảng Ngãi (chuyển tiếp).
- Đường Dung Quất - Trà Bồng - Trà My.
- Đường tỉnh lộ 623.
- Trường Cao đẳng Kỹ nghệ.
- Các Khu tái định cư phục vụ mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất và các dự án hóa dầu.

II. Một số nhiệm vụ và giải pháp chính

1. Căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo việc lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển đô thị, quy hoạch sử dụng đất; xem xét phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội các huyện, thành phố đến năm 2020; xem xét việc quy hoạch đất để tạo điều kiện thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao;... đồng thời triển khai thực hiện Chỉ thị số 2178/CT-TTg ngày 02/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quy hoạch.

2. Phát triển công nghiệp theo hướng tập trung, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh, bảo đảm bảo vệ môi trường. Trên cơ sở quy hoạch, phân luồng đầu tư hợp lý vào Khu kinh tế Dung Quất, các Khu công nghiệp và các cụm công nghiệp - làng nghề. Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh theo quy hoạch. Đánh giá kết quả đầu tư, phát triển các cụm công nghiệp - làng nghề giai đoạn 2006 - 2010 để quy hoạch phát triển giai đoạn 2011-2015.

3. Hoàn thành công tác Quy hoạch xây dựng nông thôn mới đúng tiến độ theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Thúc đẩy phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với phát triển nông thôn; nâng cao hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích và chuyển đổi cơ cấu lao động. Thúc đẩy chăn nuôi, nhất là chăn nuôi tập trung, gắn với việc xây dựng, phát triển các cơ sở giết mổ tập trung bảo đảm điều kiện vệ sinh. Chú trọng công tác phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi; trồng và bảo vệ rừng phòng hộ. Thực hiện tốt chiến lược phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 16/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Hình thành các đội tàu có công suất lớn, có khả năng bám biển dài ngày để đánh bắt hải sản xa bờ và tham gia làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển.

4. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch, nhất là các dịch vụ tạo giá trị gia tăng cao. Phát huy hiệu quả hệ thống chợ nông thôn, miền núi; thu hút các nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng các Khu, điểm du lịch. Đẩy mạnh các biện pháp quản lý thị trường; bảo đảm vệ sinh an toàn

thực phẩm, chất lượng và giá cả các mặt hàng thiết yếu, nhất là lương thực, sữa, thuốc chữa bệnh, vật tư nông nghiệp. Tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân trong tỉnh thực hiện có hiệu quả cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

5. Tập trung xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tạo môi trường thuận lợi để thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách cho đầu tư phát triển, thông qua đa dạng hóa các hình thức đầu tư. Ưu tiên bố trí vốn cho các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm, công trình trọng điểm và các công trình có khả năng đưa vào sử dụng năm 2011. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác đầu tư; rà soát các dự án chậm tiến độ, các dự án đã cấp phép đầu tư nhưng không thực hiện để có biện pháp xử lý thích hợp.

6. Phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2011; hạn chế thấp nhất việc chi chuyển nguồn sang năm sau. Kiểm soát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả chi tiêu công, triệt để thực hành tiết kiệm chi và chống lãng phí ngân sách nhà nước.

7. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; khắc phục tình trạng học sinh bỏ học; tiếp tục thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên. Củng cố và phát triển mạng lưới y tế, nhất là ở nông thôn, miền núi. Nâng cao năng lực và chất lượng khám, chữa bệnh của hệ thống y tế các cấp. Đầu tư và nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thông tin, báo chí, phát thanh truyền hình. Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới. Chú trọng công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tại khu dân cư và phong trào thể dục, thể thao.

8. Đảm bảo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ dạy nghề cho lao động nông thôn, chú trọng các đối tượng là hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, thanh niên và bộ đội xuất ngũ, lao động bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp, tái định cư. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 30a của Chính phủ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, nhằm đảm bảo đúng đối tượng được thụ hưởng.

9. Lập và quản lý quy hoạch, kế hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật. Tăng cường công tác kiểm soát môi trường trên địa bàn tỉnh. Quy hoạch và đầu tư xây dựng một số khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh. Kịp thời kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm những vi phạm pháp luật về môi trường. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về ứng phó biến đổi khí hậu và mực nước biển dâng.

10. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu HĐND các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội tại tỉnh nhiệm kỳ 2011 - 2016; kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 30 của Thủ tướng Chính phủ về đơn giản hoá thủ tục hành chính. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, nhất là trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản, tài chính, đầu tư công. Áp dụng các biện pháp để phòng chống tham nhũng, quan liêu có hiệu quả. Tập trung chỉ đạo giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân.

11. Thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm giảm tai nạn giao thông. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, nhất là

tội phạm ma túy, buôn bán phụ nữ, trẻ em. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-TW của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm công tác phòng cháy chữa cháy ở các khu vực quan trọng. Tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền vùng biển. Thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ” trong công tác phòng, chống lụt, bão; nâng cao năng lực tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

Điều 2. Về nội dung các Báo cáo, Tờ trình của UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh:

1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2010, nhiệm vụ năm 2011 của UBND tỉnh và Danh mục các dự án đầu tư, chuẩn bị đầu tư năm 2011 theo danh mục kèm theo Nghị quyết này. Trên cơ sở kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã được HĐND tỉnh khóa X thông qua tại kỳ họp này, trong trường hợp cần thiết, UBND tỉnh thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn của từng danh mục, công trình theo đúng quy định của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế nhưng không vượt tổng nguồn vốn đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đã được thông qua.

2. Nhất trí chủ trương tạm ứng vốn kho bạc Nhà nước 500 tỷ đồng để cân đối chi đầu tư xây dựng cơ bản năm 2011 theo Tờ trình số 3607/TTr-UBND ngày 02/12/2010 của UBND tỉnh. Giao UBND tỉnh tổ chức tạm ứng, sử dụng, hoàn trả vốn đúng quy định của pháp luật. Các công trình được bố trí vốn từ nguồn vốn này thực hiện theo đúng quy định tại điểm 1.2 Khoản 1 Mục II Thông tư số 49/2005/TT-BTC ngày 09/6/2005 của Bộ Tài chính; UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh trước khi thực hiện.

3. Trên cơ sở các Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh, giao cho Thường trực HĐND tỉnh có văn bản kiến nghị UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các kiến nghị sau giám sát, báo cáo kết quả cho HĐND tỉnh tại kỳ họp sau.

Điều 3.

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

HĐND dân tỉnh kêu gọi các cấp, các ngành, quân và dân trong tỉnh nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa X, kỳ họp lần thứ 25 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Toàn